

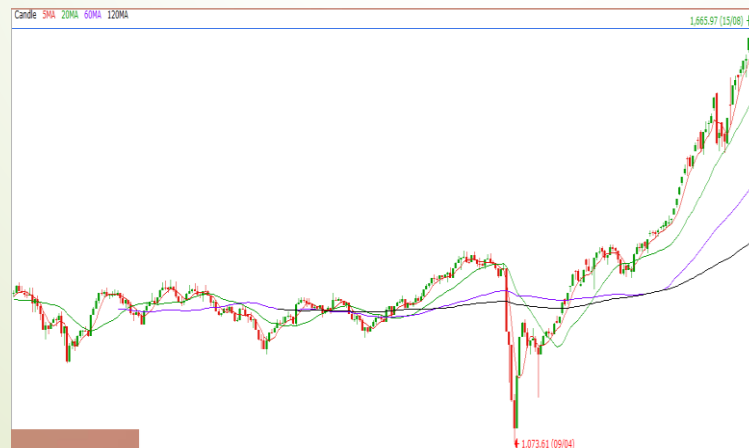
BẢN TIN HÀNG NGÀY

19 Tháng 8 2025

Vn-Index tăng hơn 17 điểm

- Vn-Index tăng mỗi lúc 1 mạnh hơn đến cuối phiên chiều, sau đó gặp vùng kháng cự tại 1,665 điểm và giảm xuống, đóng cửa chỉ còn tăng hơn 17 điểm
- Số lượng mã tăng điểm cũng chỉ lớn hơn số mã giảm điểm đôi chút
- Tuy vậy, 1 vài mã tăng trần ngay từ đầu ngày, đẩy mạnh chỉ số như VPB BSR HVN KBC SAM L14 CII DIG
- Các nhóm ngành tăng tốt là ngân hàng, chứng khoán, và bất động sản (từ VIC VHM VRE)
- Ngược lại, nhóm giảm điểm là thép, bán lẻ, xây dựng, cảng biển, và điện
- Nói chung, thị trường phân hóa khá mạnh, 1 số nhóm ngành tăng rất mạnh, 1 số khác thì giảm nhẹ, giúp Vn-Index vẫn tăng tốt
- Giá trị giao dịch khớp lệnh trên sàn HOSE tăng 15.5% so với ngày trước đó

Đồ thị Vn-Index 3 tháng

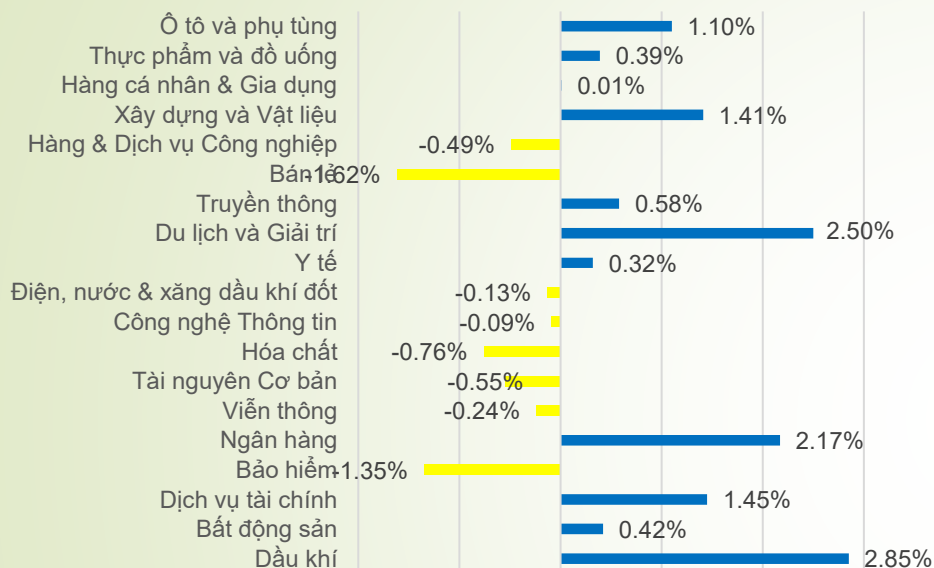


Tổng quan thị trường

	HOSE	HNX	UPCOM
Đóng cửa	1,654.2	286.5	109.9
(+/-)	17.83	2.58	0.95
(%)	1.09%	0.91%	0.87%
Khối lượng giao dịch (Triệu cp)	1,782	173	100
Giá trị giao dịch (Tỷ VND)	49,353	2,689	1203
Giao dịch khối ngoại (Tỷ VND)	(1,238)	11	(37)
Số mã tăng	189	101	180
Số mã giảm	144	63	96
Số mã giá không đổi	44	77	107

Nhận định thị trường

Diễn biến nhóm ngành & Chỉ số định giá



STT	Nhóm ngành	PE	PB
1	Dầu khí	35.16	1.44
2	Nguyên vật liệu	19.45	1.74
3	Công nghiệp	15.41	2.26
4	Hàng Tiêu dùng	16.05	2.38
5	Dược phẩm và Y tế	16.24	1.60
6	Dịch vụ Tiêu dùng	21.20	4.30
7	Viễn thông	31.99	5.98
8	Tiện ích Cộng đồng	14.72	1.79
9	Tài chính	19.99	2.04
10	Ngân hàng	11.10	1.77
11	Công nghệ Thông tin	19.47	3.97

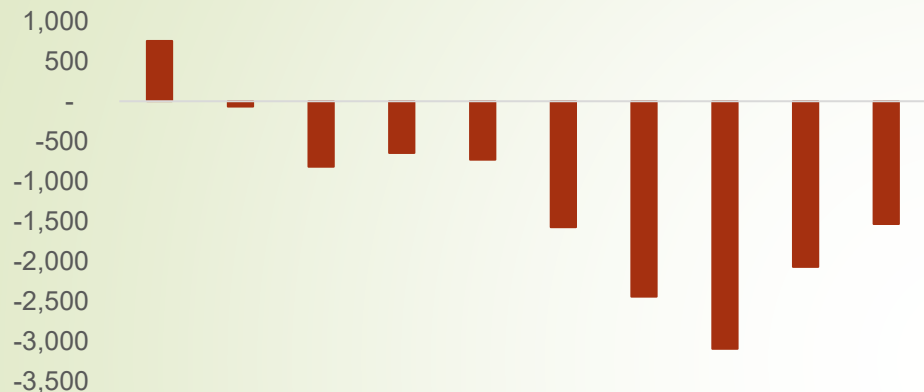
- Hôm nay rõ ràng vẫn là 1 phiên tích cực: số lượng mã tăng lớn hơn, nhiều mã tăng tốt, và thanh khoản cũng tăng
- Tuy vậy, Vn-Index gặp chút kháng cự tại vùng 1,665 điểm nên gặp áp lực bán trong vài thời điểm cũng là bình thường. Đây là đỉnh của cây nến giảm ngày 15/8
- Thị trường về cơ bản vẫn rất mạnh. Chúng tôi vẫn kiên định quan điểm: giảm là cơ hội để mua vào cổ phiếu. 1 chút kháng cự tại 1,665 không đủ để khiến Vn-Index điều chỉnh quá sâu được.
- Nhóm ngành ưa thích của chúng tôi là: ngân hàng, chứng khoán, thép, và bất động sản

Hiệu suất cổ phiếu theo ngành

Ngân hàng		Bất động sản		Chứng khoán		Thực phẩm		Xây dựng		Nguyên liệu cơ bản		Tiện ích		Hóa chất	
VPB	6.88%	KBC	6.99%	DSE	6.99%	BAF	6.88%	CII	6.94%	DHC	1.56%	TMP	1.14%	AAA	0.59%
LPB	6.73%	DIG	6.81%	VDS	6.95%	ASM	2.64%	VGC	3.20%	ACG	0.00%	BWE	0.92%	GVR	-0.31%
HDB	6.56%	HDC	5.43%	BSI	6.94%	ANV	1.85%	PC1	2.96%	HSG	-0.76%	NT2	0.90%	CSV	-1.12%
TPB	5.46%	DXG	2.84%	DSC	6.94%	MSN	1.31%	HHV	0.95%	HPG	-0.88%	VSH	0.00%	DGC	-1.16%
ACB	5.18%	CRE	2.65%	VCI	3.15%	MCM	0.51%	CTR	0.55%	PTB	-1.29%	GAS	-0.14%	VFG	-1.18%
TCB	3.29%	TCH	1.83%	SSI	2.65%	FMC	0.39%	HTI	0.44%	NKG	-1.45%	CHP	-0.15%	DPR	-1.30%
CTG	2.27%	IJC	1.71%	AGR	2.14%	VHC	0.34%	BMP	0.07%			SHP	-0.27%	DPM	-1.57%
VIB	1.99%	VPI	1.39%	CTS	1.91%	SBT	0.20%	VCG	-1.45%			PGV	-0.47%	PHR	-1.94%
EIB	1.97%	SZC	1.05%	VND	1.85%	VCF	0.00%	CTD	-2.10%			TDM	-0.51%	DCM	-3.11%
MBB	1.44%	NLG	0.89%	HCM	1.40%	SAB	0.00%					REE	-0.76%		
STB	0.76%	DXS	0.78%	TVS	1.20%	HAG	0.00%					HNA	-0.83%		
MSB	0.64%	BCM	0.71%	FTS	0.49%	PAN	0.00%					PPC	-0.89%		
SSB	0.49%	PDR	0.19%	BCG	-0.26%	VNM	-0.33%					POW	-0.92%		
OCB	0.39%	KOS	0.13%	EVF	-0.32%	DBC	-0.51%					PGD	-0.97%		
BID	0.12%	NVL	0.00%	ORS	-1.09%	BHN	-0.89%					GEG	-1.47%		
VCB	-0.47%	VRE	0.00%	VIX	-1.89%	KDC	-1.46%								
NAB	-0.95%	VIC	0.00%												
SHB	-1.86%	VHM	0.00%												
		SIP	0.00%												
		KDH	-0.54%												
		HDG	-2.06%												
		QCG	-2.34%												
		SJS	-3.68%												

Giao dịch khối ngoại

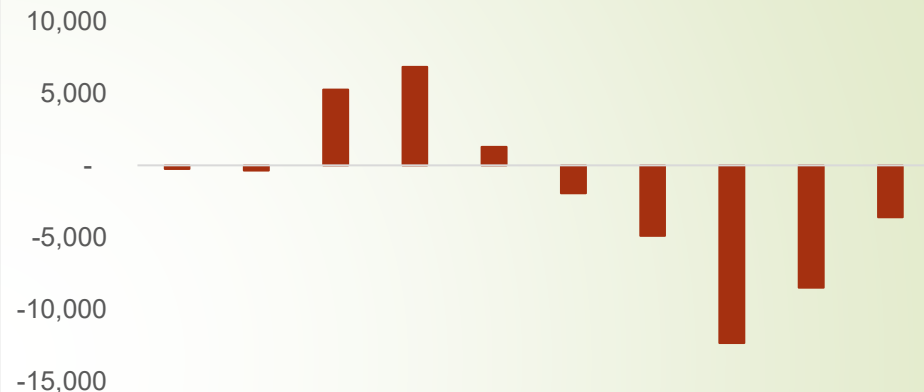
Giao dịch khối ngoại - 10 ngày



Top mua ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	SSI	HOSE	226.32	125.72	100.60
2	DIG	HOSE	101.90	7.06	94.84
3	SHS	HNX	149.52	64.77	84.76
4	BAF	HOSE	76.71	7.05	69.66
5	CII	HOSE	90.12	22.83	67.29
6	GEX	HOSE	124.00	67.63	56.37
7	EIB	HOSE	84.85	31.67	53.18
8	VCI	HOSE	104.92	51.75	53.17
9	DXG	HOSE	89.24	43.51	45.73
10	HDC	HOSE	55.46	13.10	42.36
11	BSI	HOSE	53.31	12.21	41.10
12	CTG	HOSE	92.55	58.03	34.52
13	DPG	HOSE	35.34	9.32	26.02
14	NVL	HOSE	97.28	75.55	21.73
15	DCM	HOSE	53.66	40.23	13.43

Giao dịch khối ngoại - 10 tuần



Top bán ròng

No	Code	Exchange	Buy value	Sell value	Net value
1	MWG	HOSE	150.36	479.93	- 329.57
2	KDH	HOSE	6.24	186.95	- 180.71
3	HPG	HOSE	79.17	240.86	- 161.69
4	FPT	HOSE	85.41	243.09	- 157.68
5	VIC	HOSE	28.19	164.64	- 136.45
6	VPB	HOSE	102.10	216.87	- 114.77
7	VIX	HOSE	23.76	112.98	- 89.22
8	FUEVFNVD	HOSE	6.61	91.35	- 84.75
9	VHM	HOSE	45.25	127.85	- 82.60
10	VSC	HOSE	39.09	111.84	- 72.75
11	MSN	HOSE	46.59	108.79	- 62.20
12	VNM	HOSE	28.22	88.77	- 60.55
13	VRE	HOSE	32.46	92.84	- 60.39
14	STB	HOSE	85.72	141.75	- 56.02
15	MBS	HNX	4.96	54.62	- 49.66

Cập nhật vĩ mô

Khởi công, khánh thành 250 công trình, dự án mang ý nghĩa xoay chuyển hạ tầng quốc gia

Sáng nay 19-8, lễ khởi công, khánh thành 250 dự án, công trình với tổng mức đầu tư lên tới 1,28 triệu tỉ đồng đồng loạt diễn ra trên cả nước.

Tăng trưởng GDP Việt Nam gấp gần 3 lần Thái Lan, đứng đầu ASEAN-6 trong quý II

Trong khu vực ASEAN-6, có 5/6 quốc gia có mức tăng trưởng kinh tế (GDP) trong quý II cao hơn quý I. Với mức tăng 7,96%, Việt Nam là quốc gia có tăng trưởng kinh tế GDP cao nhất.

Ngành chứng khoán bước vào kỷ nguyên tỷ USD với dàn công ty quy mô lớn chưa từng có

VN-Index liên tục lập đỉnh mới, thanh khoản bùng nổ kéo theo sự thăng hoa của nhóm cổ phiếu chứng khoán. Tính đến ngày 18/8, hàng loạt công ty vượt mốc tỷ USD vốn hóa, đánh dấu bước phát triển chưa từng có của toàn ngành.

	Hôm nay	1D	1W	YTD
Giá dầu Brent (USD/thùng)	66.48	0.96%	-0.23%	-10.93%
Giá dầu WTI (USD/thùng)	62.62	1.03%	-2.10%	-12.69%
Giá vàng thế giới (USD/ounce)	3,377.00	1.23%	0.71%	27.87%
Tỷ giá trung tâm (USD/VND)	25,255	0.04%	0.05%	3.78%
Tỷ giá bán Vietcombank (USD/VND)	26,480	0.04%	0.11%	3.64%
Tỷ giá bán TT tự do (USD/VND)	26,580	0.11%	0.30%	2.82%
Lãi suất qua đêm – Liên ngân hàng	4.49%	0.61%	-1.76%	0.45%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 1 năm	2.65%	0.01%	0.12%	0.53%
Lợi suất trái phiếu chính phủ 3 năm	2.76%	0.01%	0.07%	0.59%

Bản tin doanh nghiệp



Vint

VPBankS sắp IPO?

Ngày 18/08, HĐQT VPBankS ra Nghị quyết thông qua việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ. Theo nhiều nguồn tin, VPBankS đang chuẩn bị trình phương án IPO ngay trong quý 4/2025.



Chứng khoán SHS đăng ký bán 20 triệu cổ phiếu SHB

SHS đăng ký bán ra 20 triệu cổ phiếu SHB, trong khoảng thời gian 21/8 - 17/9 theo phương thức thỏa thuận trên sàn, với mục đích cơ cấu danh mục đầu tư. Hiện tại, SHS đang nắm giữ gần 59,5 triệu cổ phiếu SHB, tương đương 1,463% vốn điều lệ.



Hải An và Viconship lập công ty nghìn tỷ đồng

Công ty mới Hải An Green Shipping Lines sẽ có trụ sở chính tại Hải Phòng, vốn điều lệ 1.000 tỷ đồng, trong đó Viconship nắm 60% vốn và Hải An sở hữu 40% cổ phần.

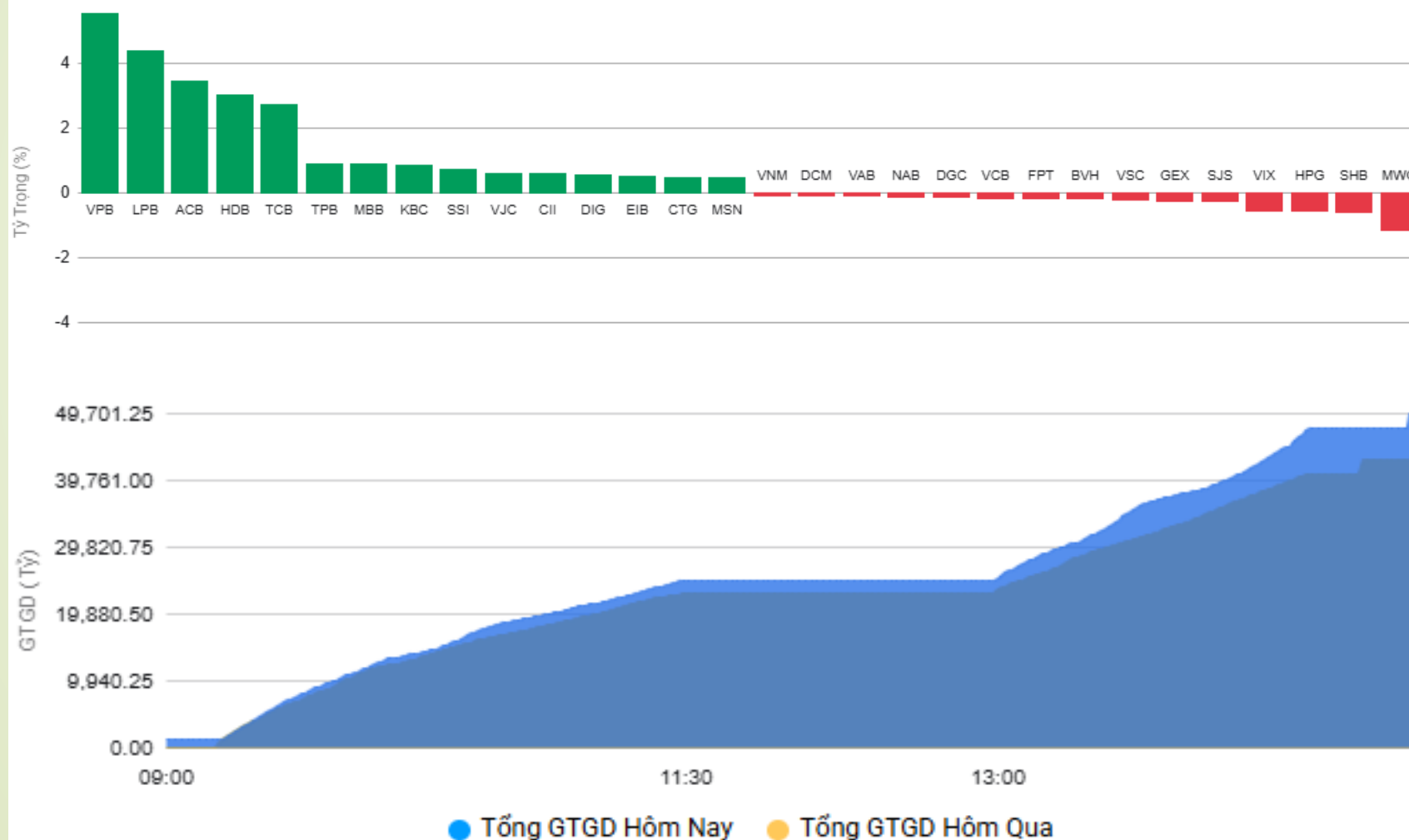
Lịch sự kiện

Mã	Ngày ĐKCC	Ngày GDKHQ	Ngày thực hiện	Sự kiện	Tỷ lệ thực hiện	Giá trị
TCH	08/21/2025	08/20/2025	08/20/2025	Phát hành cổ phiếu	30.00%	
BRC	08/06/2025	08/05/2025	08/20/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	12.00%	1,200
VFG	08/05/2025	08/04/2025	08/20/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
MBB	08/14/2025	08/13/2025	08/21/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	3.00%	300
MDC	08/04/2025	08/01/2025	08/22/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	7.00%	700
SZB	07/22/2025	07/21/2025	08/22/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	3,000
SFI	08/18/2025	08/15/2025	08/25/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
SMB	08/15/2025	08/14/2025	08/25/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
LHG	07/28/2025	07/25/2025	08/25/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	19.00%	1,900
SHS	04/25/2025	04/24/2025	08/25/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
SMT	08/11/2025	08/08/2025	08/26/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
GTA	08/18/2025	08/15/2025	08/27/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	5.00%	500
HAH	08/08/2025	08/07/2025	08/28/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
TOT	08/14/2025	08/13/2025	08/29/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	20.00%	2,000
NNC	08/08/2025	08/07/2025	08/29/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	10.00%	1,000
DPM	07/16/2025	07/15/2025	09/03/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	15.00%	1,500
CET	08/06/2025	08/05/2025	09/05/2025	Đại hội đồng cổ đông		
NAV	08/25/2025	08/22/2025	09/08/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	8.00%	800
BIC	09/10/2025	09/09/2025	09/09/2025	Phát hành cổ phiếu	72.30%	
GEE	08/21/2025	08/20/2025	09/10/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	30.00%	3,000
HID	08/12/2025	08/11/2025	09/12/2025	Đại hội đồng cổ đông		
ILB	08/29/2025	08/28/2025	09/15/2025	Trả cổ tức bằng tiền mặt	14.66%	1,466

Số liệu thị trường

NHÓM ẢNH HƯỞNG MẠNH TỚI CHỈ SỐ

BIỂU ĐỒ PHÂN TÁN



Khuyến nghị của NHSV Research

CPPVT	Ngày đánh giá	Khuyến nghị	Giá CP tại thời điểm báo cáo	Giá mục tiêu	Giá mục tiêu (điều chỉnh)	Giá hiện tại (18/8/2025)	%	Đường dẫn báo cáo
VPB	20/5/2024	MUA	19,800	23,100	22,100	32,000	-30.9%	Link
TPB	1/7/2024	MUA	17,350	22,800	18,167	20,150	-9.8%	Link
TCB	12/8/2024	MUA	21,250	26,300	33,200	37,950	-12.5%	Link
MBB	29/8/2024	MUA	24,850	30,400	28,500	27,800	2.5%	Link
ACB	23/9/2024	MUA	25,650	28,800	31,500	27,050	16.5%	Link
HDB	15/10/2024	KHẢ QUAN	27,150	30,200	25,800	30,500	-15.4%	Link
CTG	28/11/2024	KHẢ QUAN	35,150	38,600	38,600	48,500	-20.4%	Link
VCB	24/2/2025	MUA	93,100	108,400	72,508	64,500	12.4%	Link
BID	20/3/2025	MUA	39,800	46,900	46,900	40,800	15.0%	Link
HPG	13/01/2025	MUA	25,900	33,800	31,500	28,400	10.9%	Link
HSG	14/02/2025	KHẢ QUAN	16,650	17,990	19,000	19,750	-3.8%	Link
NKG	7/3/2025	KHẢ QUAN	16,100	17,380	16,600	17,200	-3.5%	Link
NLG	30/9/2024	MUA	41,550	48,500	48,500	44,800	8.3%	Link
KDH	23/10/2024	MUA	33,300	42,400	38,545	37,000	4.2%	Link
DXG	15/11/2024	MUA	16,150	18,800	20,800	21,150	-1.7%	Link
DXS	15/1/2025	KHẢ QUAN	6,500	7,000	12,000	12,900	-7.0%	Link
KBC	22/1/2025	MUA	28,950	36,000	36,000	35,050	2.7%	Link
VRE	21/3/2025	MUA	18,450	22,500	22,500	29,950	-24.9%	Link
HAH	31/3/2025	KHẢ QUAN	52,800	60,180	65,900	64,400	2.3%	Link
VHM	29/4/2025	KHẢ QUAN	58,400	66,100	66,100	93,900	-29.6%	Link
STB	14/5/2025	MUA	40,000	47,500	47,500	52,800	-10.0%	Link
GMD	27/5/2025	KHẢ QUAN	59,500	63,600	60,200	63,300	-4.9%	Link
HDC	5/6/2025	MUA	26,000	30,200	30,200	36,800	-17.9%	Link
VSC	18/06/2025	KHẢ QUAN	16,550	17,700	17,700	36,200	-51.1%	Link
PDR	30/6/025	KHẢ QUAN	18,050	20,200	18,704	25,650	-27.1%	Link
PVT	17/7/2025	KHẢ QUAN	18,100	19,900	19,900	19,150	3.9%	Link
BCM	4/8/2025	MUA	71,000	83,000	83,000	70,000	18.6%	Link

**Trụ sở chính**

Tầng 9, tòa tháp Đông, Lotte Center Hà Nội, số 54 Liễu Giai, phường Cống Vị, quận Ba Đình, Hà Nội

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hà Nội

Tầng trệt tòa Somerset Grand Hanoi & Phòng 505, tầng 5 Tòa Tháp Hà Nội, số 49 Hai Bà Trưng, phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, HN

Hotline: 1900.1055

Fax: 0243.941.0248

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 3, tòa nhà President Place, Số 93 Nguyễn Du, Phường Bến Nghé, Quận 1, HCM

Hotline: 0283.838.5917

Fax: 0283.620.0887

TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH

Báo cáo này thuộc sở hữu của NHSV. Mọi hành vi sao chép, in ấn khi không có sự cho phép của NHSV đều bị nghiêm cấm. Báo cáo này không nên được coi là một lời đề nghị giao dịch mua bán bất kỳ cổ phiếu nào. Mặc dù những thông tin, dự báo và nhận định trong báo cáo này được dựa trên các nguồn thông tin đáng tin cậy, NHSV không thể khẳng định sự chính xác và hoàn thiện của các nguồn thông tin này. NHSV sẽ không chịu trách nhiệm trước bất kỳ thiệt hại, mất mát nào đến từ việc sử dụng bất kỳ thông tin, nhận định nào đến từ báo cáo này.